

Số: 98/2024/QĐST - HNGĐ

Na Hang, ngày 03 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 76/2024/TLST - HNGĐ, ngày 11/10/2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nông Thị Hồng Nh, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ dân phố 14, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Đức L, sinh năm 1983.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 14, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn chị Nông Thị Hồng Nh và bị đơn anh Nguyễn Đức L (*Giấy chứng nhận kết hôn số 08, ngày 24/01/2011 tại UBND thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang*).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Đức L, sinh ngày 29/7/2011 và cháu Nguyễn Đan L, sinh ngày 29/01/2020 cho chị Nông Thị Hồng Nh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Đức L không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ đi

lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn.

- Về tài sản, đất đai chung: Các đương sự xác định tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về vay nợ chung: Các đương sự đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Nguyên đơn chị Nông Thị Hồng Nh tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000871, ngày 11/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho chị Nông Thị Hồng Nh số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Bị đơn anh Nguyễn Đức L không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- UBND thị trấn Na Hang;
- Các đương sự;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS huyện Na Hang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Hữu San